

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/DS-ST

Ngày : 29-8-2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà Vi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Hồng Liên

2. Bà Đỗ Thị Thương Huyền

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thúy- Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 109/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72A/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2024/ QĐST- DS ngày 07/8/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng A; Trụ sở: Số 194, đường Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị BIDV

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Đỗ Văn Quốc D; Chức vụ : Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bảo Lộc; Địa chỉ: Số 52, đường Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Quang T; Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Lộc An trực thuộc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bảo Lộc; Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thụy Hồng V, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông Lê Quang Trung; bà Nguyễn Thụy Hồng V có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề 15/5/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bảo Lộc - Phòng Giao dịch Lộc An có cho bà Nguyễn Thụy Hồng V sinh năm 1994, CMND số: 251025250 do Công An Lâm Đồng cấp có địa chỉ tại thôn 6 xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, vay vốn theo Hợp đồng tín dụng sau:

Hợp đồng Tín dụng số 1442/2022/16386734/HĐTD ký ngày 18/10/2022; Số tiền vay: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng chẵn*); Mục đích vay: Nuôi Ong. Thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày 18/10/2022 đến ngày 18/10/2023. Lãi suất: 11,1%/năm, cố định trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng. Tổng dư nợ đến thời điểm hiện tại (tạm tính đến ngày 24/04/2024) là 2.364.947.674 đ (*Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi bảy ngàn, sáu trăm bảy mươi bốn đồng*) trong đó:

+ Dư nợ gốc: 2.000.000.000đ

+ Lãi tạm tính đến ngày 24/4/2024: (bao gồm phí phạt quá hạn): 364.947.674 đ

Tài sản thế chấp: Quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng 100 m² đất ở và 150 m² đất NN tại Xã Hòa Ninh – Huyện Di Linh – Tỉnh Lâm Đồng theo 01 Giấy chứng nhận QĐĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 533745 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 05/05/2017, điều chỉnh biến động lần cuối ngày 18/01/2018, số vào sổ CS11228/Q14/172.

Ngân hàng nhiều lần làm việc với bà **Nguyễn Thụy Hồng V** về việc trả nợ vay Ngân hàng, nhưng vẫn không trả nợ cho ngân hàng, không chịu bàn giao tài sản cho ngân hàng xử lý để thu hồi nợ.

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo L giải quyết buộc Nguyễn Thụy Hồng V trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số nợ 2.000.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tạm tính đến ngày 24/4/2024 là 364.947.674 đồng. Tổng dư nợ đến thời điểm hiện tại (tạm tính đến ngày 24/04/2024) là 2.364.947.674 đ (*Bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi bảy ngàn, sáu trăm bảy mươi bốn đồng*).

Ngoài ra bà Nguyễn Thụy Hồng V còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn kể từ 24/04/2024 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 1442/2022/16386734/HĐTD ký ngày 18/10/2022 cho đến khi thanh toán xong hợp đồng vay nêu trên, đồng thời tiếp tục duy trì tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp

QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ngày 17/11/2021 giữa bà Nguyễn Thụy Hồng V với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Trường hợp khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng BIDV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng 100 m² đất ở và 150 m² đất NN tại Xã Hòa Ninh – Huyện Di Linh – Tỉnh Lâm Đồng theo 01 Giấy chứng nhận QĐĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 533745 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 05/05/2017, điều chỉnh biến động lần cuối ngày 18/01/2018, sổ vào sổ CS11228/Q14/172.

Bị đơn bà Nguyễn Thụy Hồng V đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ đến làm việc về khoản nợ của ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bảo Lộc nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời khai nào.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 24/4/2024 nhưng không được vì bị đơn vắng mặt không có lý do. Đồng thời nguyên đơn có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải vụ án, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền nợ gốc là 2.000.000.000 đồng và lãi suất phát sinh tính đến ngày 29/8/2024 là 487.959.041 đồng; Ngoài ra bà Nguyễn Thụy Hồng V còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn kể từ 24/04/2024 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số 1442/2022/16386734/HĐTD ký ngày 18/10/2022 cho đến khi thanh toán xong hợp đồng vay nêu trên, đồng thời tiếp tục duy trì tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ngày 17/11/2021 giữa bà Nguyễn Thụy Hồng V với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam; Về án phí và chi phí tố tụng: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Quang Trung và bị đơn bà Nguyễn Thụy Hồng V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 18/10/2022 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bảo Lộc có ký 01 hợp đồng tín dụng với bà Nguyễn Thụy Hồng V để cho vay tiền. Tại thời điểm ký hợp đồng vay thì bà V có hộ khẩu thường trú tại thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng vay thì bà V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Đến ngày 15/5/2023 Ngân hàng nộp đơn khởi kiện tại Tòa án và cung cấp địa chỉ người bị kiện theo hồ sơ vay vốn đã ký kết (thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng), đây là địa chỉ của bị đơn Ngân hàng biết được đến thời điểm khởi kiện. Vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” và thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về nội dung vụ án:

3.1 Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đối với bị đơn bà Nguyễn Thụy Hồng V và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án thấy rằng:

Ngày 18/10/2022 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bảo Lộc có ký hợp đồng tín dụng số 1442/2022/16386734/ HĐTD, với mục đích nuôi ong, thời hạn vay 12 tháng từ ngày 18/10/2022 đến ngày 18/10/2023 với bà Nguyễn Thụy Hồng V.

Ngân hàng Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam được thành lập, hoạt động theo điều lệ ngân hàng phù hợp với pháp luật. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bảo Lộc là đại diện theo ủy quyền theo Quyết định ủy quyền tham gia tổ tụng số 963/QĐ- BIDV ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam là đúng theo quy định.

Ngày 18/10/2022 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bảo Lộc- phòng giao dịch Lộc An có ký hợp đồng cho vay số 1442/2022/16386734/ HĐTD đối với bà Nguyễn Thụy Hồng V, trú tại thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Ngân hàng cho bà V vay số tiền 2.000.000.000 đồng, đã giải ngân đầy đủ, thời hạn vay 12 tháng từ ngày 18/10/2022 đến 18/10/2023, lãi suất 11,1%/ năm. Quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn bà V trả lãi đến ngày 18/12/2022 còn từ đó đến nay không trả nợ cho ngân hàng như cam kết trong hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với bà Nguyễn Thụy Hồng V về việc trả nợ vay ngân hàng nhưng bà V vẫn không trả nợ cho ngân hàng, không chịu bàn giao tài sản cho ngân hàng xử lý để thu hồi nợ. Tính đến ngày 29/8/2024 bà V còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng, lãi phát sinh trong hạn là 11.1% tính từ ngày 19/12/2022 đến ngày 17/10/2023 là 184.290.411 đồng, lãi quá

hạn là 16.65%/ năm tính từ ngày 18/10/2023 đến ngày 29/8/2024 là 289.208.219 đồng; lãi suất chậm trả lãi là 5% là 14.460.411 đồng; Tổng cộng là 487.959.041 đồng.

Vì vậy việc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam khởi kiện đề yêu cầu bà Nguyễn Thụy Hồng V để yêu cầu trả nợ là có căn cứ chấp nhận. Căn buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V trả nợ cho ngân hàng tổng số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính đến ngày 29/8/2024 là 487.959.041 đồng đồng (lãi trong hạn 184.290.411 đồng, lãi quá hạn 289.208.219 đồng, lãi suất chậm trả lãi là 5% là 14.460.411 đồng). Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng vay đã ký kết với ngân hàng ngày 18/10/2022 cho đến khi trả xong nợ, đồng thời tiếp tục duy trì tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ngày 17/11/2021 giữa bà Nguyễn Thụy Hồng V với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam là đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp bà Nguyễn Thụy Hồng V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng BIDV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng 100 m² đất ở và 150 m² đất NN tại Xã Hòa Ninh – Huyện Di Linh – Tỉnh Lâm Đồng theo 01 Giấy chứng nhận QĐĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **CH 533745** do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 05/05/2017, điều chỉnh biến động lần cuối ngày 18/01/2018, số vào sổ CS11228/Q14/172.

3.2 Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền là 1.200.000 đồng, do bà Nguyễn Thụy Hồng V phải trả nợ cho Ngân hàng nên bà V phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 1.200.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp và quyết toán xong trong hồ sơ vụ án nên căn buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 1.200.000 đồng.

4. Về án phí: Đây là vụ án dân sự có giá ngạch, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thụy Hồng V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 81.759.180 đồng (72.000.000+ 487.959.041 x 2%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đối với bà Nguyễn Thụy Hồng V về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 2.487.959.041 đồng (*Hai tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi chín ngàn, không trăm bốn mươi một đồng*). Trong đó tiền gốc 2.000.000.000 đồng lãi trong hạn 184.290.411 đồng, lãi quá hạn 289.208.219 đồng, lãi suất chậm trả lãi là 5% là 14.460.411 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng Tín dụng số 1442/2022/16386734/HĐTD ký ngày 18/10/2022 cho đến khi trả xong nợ, đồng thời tiếp tục duy trì tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất ngày 17/11/2021 giữa bà Nguyễn Thụy Hồng V với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Trường hợp bà Nguyễn Thụy Hồng V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng BIDV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền áp dụng biện pháp kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sở hữu nhà ở; quyền sử dụng 100 m² đất ở và 150 m² đất NN tại Xã Hòa Ninh – Huyện Di Linh – Tỉnh Lâm Đồng theo 01 Giấy chứng nhận QĐĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH533745 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 05/05/2017, điều chỉnh biến động lần cuối ngày 18/01/2018, số vào sổ CS11228/Q14/172.

2. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng V nộp 81.759.180 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền 37.167.780 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0012921 ngày 04/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Bảo L;*
- *Chi cục THADS huyện Bảo L;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trần Thị Hà Vi